TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: **18/**2025/HSST
Ngày: 13/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14-LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thạch

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Sơn
2. Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Văn Hồng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14-Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa***: bà Nguyễn Huỳnh Nhật Văn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14-Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2025/HSST, ngày 17/7/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HS ngày 01/8/2025, đối với bị cáo:

Võ Đông N - sinh ngày 27/10/2006; tại: tỉnh Bình Thuận.

Nơi thường trú: khu phố 13, xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: khu phố 5, xã Liên Hương, tỉnh Lâm Đồng; (Địa chỉ cũ: khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: N; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Võ Đông Sương và bà Nguyễn Thị Gái; vợ, con: chưa có; tiền án: không;

Có 02 tiền sự:

- Ngày 10/5/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận ra quyết định số 52/2024/QĐ-TA, về việc Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, với thời hạn 06 tháng (hiện nay chưa chấp hành xong).

- Ngày 25/8/2024, bị Công an huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với số tiền 1.250.000 đồng, về hành vi "Trộm cắp tài sản", đến nay chưa nộp phạt.

Bị cáo bị bắt ngày 24/4/2025 và có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Phạm Thị Ngọc Lệ - sinh năm 1964

Nơi cư trú: khu phố 13, xã Liên Hương, tỉnh Đ(Địa chỉ cũ: khu phố 13, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận) (có mặt).

2. Võ Ngọc Quang - sinh năm 1954

Nơi cư trú: khu phố 5, xã Liên Hương, tỉnh Đ(Địa chỉ cũ: khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận) (có mặt).

3. Bùi Quốc Trung - sinh năm 1989

Nơi cư trú: khu phố 9, xã Liên Hương, tỉnh Đ(Địa chỉ cũ: khu phố 9, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận) (có đơn xin xét xử vắng mặt ghi ngày 07/8/2025).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Võ Đông Sương - sinh năm 1982, Nguyễn Thị Gái - sinh năm 1982

Nơi cư trú: khu phố 13, xã Liên Hương, tỉnh Đ(Địa chỉ cũ: khu phố 13, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận)(cha và mẹ của bị cáo N – có mặt).

- Người làm chứng: Lê Văn Thanh - sinh năm 1972

Nơi cư trú: khu phố 6, xã Liên Hương, tỉnh Đ(Địa chỉ cũ: khu phố 6, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Võ Đông N là đối tượng nghiện ma túy, vào ngày 25/8/2024 đã bị Công an huyện Tuy Phong xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, với hình thức phạt tiền 1.250.000 đồng, chưa nộp phạt, nay tiếp tục 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Trong đó: có 03 lần cùng với Phạm Quốc Thành, sinh ngày 03/7/2006, trú ở thôn Vĩnh Hanh, xã Phú Lạc, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận cũng là đối tượng nghiện ma túy trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền mua ma túy sử dụng, cụ thể như sau:

Lần 01: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/10/2024, Võ Đông N đi bộ đến nhà của Phạm Quốc Thành chơi. Khi gặp N, thì Thành nảy sinh ý định cắt trộm dây điện ở rẫy thanh long của người khác bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và rủ N cùng thực hiện, N đồng ý. Sau đó, Thành lấy 01 cây kéo dài khoảng 20cm, cán có vỏ bọc nhựa màu đen để ở trong bếp nhà của Thành đưa cho N cầm, còn Thành cầm theo 01 cây kềm cắt phần cán có vỏ bọc nhựa màu đỏ, rồi cả hai đi bộ đến rẫy thanh long ở khu vực Cây Khế thuộc thôn Vĩnh Hanh, xã Phú Lạc, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Trên đường đi, N và Thành nhặt lấy 01 cái bao màu xanh mang theo để chứa tài sản trộm cắp. Khi đi đến khu vực Cây Khế thì Thành và N phát hiện rẫy thanh long của ông Võ Ngọc Quang không có người trông coi nên Thành và N lén lút đi vào bên trong rẫy thanh long của ông Quang, rồi Thành dùng kềm và N dùng kéo cắt trộm dây điện hiệu Cadivil 2,5mm, dùng để thắp sáng thanh long. Sau khi cắt trộm dây điện xong, Thành và N cuộn dây điện thành 05 cuộn, mỗi cuộn dài khoảng 100m, nặng khoảng 4,8kg, bỏ vào bao tải mang theo, rồi cả hai vác bao dây điện cắt trộm đi bộ về nhà Thành cất giấu. Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày 09/10/2024, Thành nhìn thấy trong nhà có 01 xe mô tô Cup (không rõ biển số) đang cắm sẵn chìa khóa trên xe, đây là xe của Phạm Huỳnh Linh Bảo, sinh năm 1985, trú tại: thôn Vĩnh Hanh, xã Phú Lạc, huyện Tuy

Phong, tỉnh Bình Thuận là cha ruột của Thành mượn của bạn. Lúc này ông Bảo không có ở nhà nên Thành đã lấy xe mô tô chở N và bao dây điện đi đến nhà của Lê Văn Thanh là người làm nghề thu mua thế liệu. Thành gặp Thanh và trao đổi rằng bao dây điện Thành mang đến là của gia đình không sử dụng nữa cần bán, Thanh không biết dây điện của Thành là tài sản do trộm cắp mà có nên đồng ý mua với số tiền 500.000 đồng. Thành và N sử dụng số tiền bán dây điện mua ma túy sử dụng hết. Sau đó, Thành điều khiển xe mô tô Cup (không rõ biển số) về để lại tại nhà.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 24/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận: 05 cuộn dây điện, mỗi cuộn dài 100 mét (5 x 100 = 500 mét); cân nặng 4,8kg, loại dây Cadivil 2,5mm, giá trị sử dụng khoảng 40%, trị giá: 9.000 đồng/mét x 500 mét x 40% = 1.800.000 đồng.

Lần 02: Vào khoảng 18 giờ ngày 10/10/2024, Thành nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền mua ma túy sử dụng nên đã rủ N cùng đi, N đồng ý. Thành lấy 01 cây kéo dài khoảng 20cm, cán có vỏ bọc nhựa màu đen đưa cho N cầm, còn Thành cầm theo 01 cây kềm cắt phần cán có vỏ bọc nhựa màu đỏ, rồi cả hai người tiếp tục đi bộ đến rẫy thanh long của Võ Ngọc Quang, ở khu vực Cây Khế thuộc thôn Vĩnh Hanh, xã Phú Lạc, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Quan sát thấy không có người trông coi nên Thanh và N lén lút đi vào rẫy thanh long của ông Quang cắt trộm dây điện hiệu Cadivil 2,5mm và cuộn lại 10 cuộn, mỗi cuộn dài khoảng 100m, nặng khoảng 4,8kg. Sau đó, Thành và N đem dây điện trộm được đến nhà ông Lê Văn Thanh bán, Thanh không biết số dây điện trên do Thành và N trộm cắp mà có nên đồng ý mua với số tiền 1.100.000 đồng, N và Thành sử dụng tiền để mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 24/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận: 10 cuộn dây điện, mỗi cuộn dài 100 mét (10 x 100 = 1000 mét); cân nặng 4,8kg, loại dây Cadivil 2,5mm, giá trị sử dụng khoảng 40%, trị giá: 9.000 đồng/mét x 1000 mét x 40% = 3.600.000 đồng.

Lần 03: Vào khoảng 12 giờ ngày 08/11/2024, Thành nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền mua ma túy sử dụng nên đã rủ N cùng đi, N đồng ý. Thành lấy 01 cây kéo dài khoảng 20cm, cán có vỏ bọc nhựa màu đen đưa cho N cầm, còn Thành cầm theo 01 cây kềm cắt phần cán có vỏ bọc nhựa màu đỏ, rồi cả người đi bộ đến rẫy thanh long ở khu vực Cây Khế thuộc thôn Vĩnh Hanh, xã Phú Lạc, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận thì nhìn thấy rẫy của Bùi Quốc Trung không có người trông coi nên Thành và N đã lén lút đi vào rẫy thanh long, Thành dùng cây kềm và N cầm cây kéo cắt trộm 400 mét dây điện thắp sáng thanh long hiệu Cadivil loại Vcmd 2 x 1,5 (2 x 30/0.35) của Trung. Sau đó, Thành và N đem dây diện cắt trộm được đến nhà ông Lê Văn Thanh bán, Thanh không biết số dây điện trên do Thành và N trộm cắp mà có nên đã đồng ý mua với số tiền 500.000 đồng, Thành và N sử dụng tiền để mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 24/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận: 400 mét dây Cadivil 2,5mm, loại Vcmd 2 x 1.5 (2x30/0.35), giá trị sử dụng khoảng 40%, trị giá: 11.000 đồng/mét x 400 mét x 40% = 1.760.000 đồng.

Lần 04: Vào khoảng 21 giờ ngày 27/11/2024, Võ Đông N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền mua ma túy sử dụng nên đã đi lòng vòng thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận để tìm nhà người dân nào không có người trông coi tài sản thì lấy trộm. Khi đi đến nhà của bà Phạm Thị Ngọc Lệ, N nhìn thấy 01 xe đạp điện hiệu Ranger màu đen đang để ở trước sân nhà Lệ có cắm sẵn chìa khóa, không có người trông coi nên N lén lút đến leo lên xe đạp điện khởi động xe và điều khiển xe chạy đi. Sau đó, N tìm người bán xe đạp điện nêu trên nhưng không có ai mua nên N sử dụng xe đạp điện làm phương tiện đi lại.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 17/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận: 01 xe đạp điện hiệu Ranger, màu đen, trên mặt nạ xe có dòng chữ Bike, số loại M, giá trị sử dụng khoảng 85%, trị giá: 8.000.000 đồng/chiếc x 85% = 6.800.000 đồng.

Lần 05: Vào khoảng 06 giờ 00 ngày 09/12/2024, Võ Đông N tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền nên mang theo 01 thanh sắt dẹp nhỏ (hình dạng giống chìa khóa xe) đi bộ từ nhà N đến khu vực thuộc khu phố 13, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận để tìm tài sản trộm cắp. N nhìn thấy phía trước nhà Phạm Thị Ngọc Lệ có 01 xe đạp điện hiệu Ranger màu xám của Lệ đang dựng bên mép đường trước nhà, không có người trông coi nên N lén lút đi đến cắm thanh sắt dẹp vào ổ khóa bẻ khóa, rồi khởi động xe và điều khiển xe chạy đi. Sau khi phát hiện bị mất trộm xe đạp điện hiệu Ranger màu đen, bà Lệ tìm hiểu hàng xóm xung quanh và biết được N là người trộm cắp xe đạp điện nên Lệ đã liên lạc và kể lại sự việc cho ông Ngô Thanh Hưởng, sinh năm 1968, trú ở Khu phố 12, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận biết. Sau đó, Hưởng và Lệ liên lạc với N, quá trình nói chuyện N thừa nhận N là người trộm cắp xe đạp điện hiệu Ranger màu đen của bà Lệ và N đặt vấn đề nếu Lệ muốn chuộc xe thì phải đưa cho N số tiền 400.000 đồng, Lệ đồng ý. N hẹn gặp Lệ tại khu vực trước cổng nhà thờ thuộc khu phố 14, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong để nhận tiền và chuộc xe. Sau đó, N điều khiển xe đạp điện hiệu Ranger màu xám đi đến vị trí cất giấu xe đạp điện hiệu Ranger màu đen mà N đã trộm trước đó của Lệ vào ngày 27/11/2024, N tiến hành tráo đổi 2 bình ắc quy xe với nhau. N tiếp tục cất giấu xe đạp điện hiệu Ranger màu đen và điều khiển xe đạp điện hiệu Ranger màu xám đi đến chỗ hẹn với Lệ để giao xe cho Lệ. Khi đi đến cổng nhà thờ thị trấn Liên Hương, N giao xe đạp điện Ranger màu xám cho Lệ và Hưởng nhưng Lệ và Hưởng không đưa tiền chuộc xe cho N như thỏa thuận. Sau đó, Lệ và Hưởng đưa xe đạp điện hiệu Ranger màu xám đến tiệm sửa xe Thảo Vân thuộc khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong để kiểm tra thì phát hiện bộ bình ắc quy của xe đạp điện đã bị tráo đổi nên cho xe không hoạt động được. Do đó, Lệ tiếp tục liên lạc với N để đổi lại bộ bình ắc quy cho Lệ và

sẽ cho thêm N 100.000 đồng, N đồng ý và hẹn Lệ gặp tại cổng nhà thờ thị trấn Liên Hương để giao bình ắc quy của xe. Sau đó, N điều khiển xe đạp điện hiệu Ranger màu đen đi đến vị trí hẹn gặp Lệ, tại đây Lệ phát hiện xe đạp điện N đang điều khiển là xe đạp điện của Lệ bị mất vào ngày 27/11/2024 nên yêu cầu N chạy xe đạp điện đến tiệm sửa xe Thảo Vân để đổi bình ắc quy. Trong lúc N đang gỡ bình ắc quy để trả lại cho Lệ thì bị Công an thị trấn Liên Hương phát hiện và tiến hành đưa N cùng với tang vật là 01 xe đạp điện hiệu Ranger màu xám và 01 xe đạp điện hiệu Ranger màu đen về trụ sở Công an thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong làm việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 17/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận: 01 xe đạp điện hiệu Ranger, màu xám, trên khung có dòng chữ 133, số loại M, giá trị sử dụng khoảng 60%, trị giá: 7.500.000 đồng/chiếc x 60% = 4.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 82/CT/VKS-TP, ngày 16/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14-Lâm Đồng, đã truy tố bị cáo Võ Đông N, về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Đông N, phạm tội *"Trộm cắp tài sản";* áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101, khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Phần trách nhiệm dân sự: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 1 Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Võ Đông N phải có trách nhiệm bồi thường gía trị tài sản cho người bị hại Bùi Quốc Trung, với số tiền là 1.760.000 đồng (Một triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng).

- Đối với người bị hại Phạm Thị Ngọc Lệ thừa nhận đã nhận lại tài sản là 02 chiếc xe đạp điện và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

- Đối với người bị hại Võ Ngọc Quang trong giai đoạn điều tra yêu cầu Phạm Quốc Thành và Võ Đông N bồi thường số tiền 5.400.000 đồng, đến nay Thành và N chưa bồi thường (02 lần phạm tội này bị cáo chưa đủ 18 tuổi). Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Võ Ngọc Quang tự nguyện cho Phạm Quốc Thành và Võ Đông N toàn bộ số tiền thiệt hại là 5.400.000 đồng, nên ghi nhận sự tự nguyện của người bị hại Võ Ngọc Quang; Võ Đông N không phải bồi thường thiệt hại cho về tài sản cho ông Võ Ngọc Quang và chấm dứt tư cách tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với ông Võ Đông Sương và Nguyễn Thị Gái (cha và mẹ của bị cáo N).

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử xem xét, xử cho bị cáo một mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong (nay Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14-Lâm Đồng), Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng, không oan sai. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: từ ngày 09/10/2024 đến ngày 09/12/2024 tại khu phố 13, thị trấn Liên Hương và tại thôn Vĩnh Hanh, xã Phú Lạc cùng huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận do Võ Đông N đã 05 lần lén lút, bí mật lấy trộm tài sản của ông Võ Ngọc Quang với tổng giá trị 5.400.000 đồng (gồm: 10 cuộn dây điện, mỗi cuộn dài 100 mét, trị giá 3.600.000 đồng và 05 cuộn dây điện, mỗi cuộn dài 100 mét trị giá là 1.800.000 đồng); lấy trộm tài sản của ông Bùi Quốc Trung là 400 mét dây điện trị giá 1.760.000 đồng và lấy trộm tài sản của bà Phạm Thị Ngọc Lệ là 02 chiếc xe đạp điện trị giá 11.300.000 đồng (gồm: 01 xe đạp điện hiệu Ranger màu xám trị giá 4.500.000 đồng và 01 xe đạp điện hiệu Ranger màu đen trị giá 6.800.000 đồng). Tổng giá trị tài sản mà Võ Đông N chiếm đoạt là **18.450.000 đồng (Mười tám triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng)**

Vì vậy, bản cáo trạng số: 82/CT/VKS-TP ngày 16/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14-Lâm Đồng, đã truy tố bị cáo Võ Đông N, về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như đã viện dẫn trong cáo trạng là hoàn toàn đúng và có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Võ Đông N là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thừa biết trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với bản tính tham lam, muốn có tiền mà không do sức lao động của mình làm ra, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ tài sản, bị cáo đã 05 lần lén lút, bí mật lấy trộm tài

sản của ông Võ Ngọc Quang với tổng giá trị 5.400.000 đồng (gồm: 10 cuộn dây điện, mỗi cuộn dài 100 mét, trị giá 3.600.000 đồng và 05 cuộn dây điện, mỗi cuộn dài 100 mét trị giá là 1.800.000 đồng); lấy trộm tài sản của ông Bùi Quốc Trung là 400 mét dây điện trị giá 1.760.000 đồng và lấy trộm tài sản của bà Phạm Thị Ngọc Lệ là 02 chiếc xe đạp điện trị giá 11.300.000 đồng (gồm: 01 xe đạp điện hiệu Ranger màu xám trị giá 4.500.000 đồng và 01 xe đạp điện hiệu Ranger màu đen trị giá 6.800.000 đồng). Tổng giá trị tài sản mà Võ Đông N chiếm đoạt là 18.450.000 đồng, để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có đủ thời gian cai nghiện và cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật hình sự Việt N.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu: có 2 tiền sự, đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản mà còn 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (trong đó: có 03 lần trộm cắp tài sản, mỗi lần trên 2.000.000 đồng và 02 lần trộm cắp tài sản, mỗi lần dưới 2.000.000 đồng) nên N phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 05 lần trộm cắp tài sản với tổng số tiền chiếm đoạt là 18.450.000 đồng.

Bị cáo Võ Đông N đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản mà còn 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Phạm tội 02 lần trở lên",* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), nên cần xem xét chiếu cố khi xử lý, giảm nhẹ cho bị cáo một phần trong mức hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ nghĩa.

Bị cáo khi phạm tội lần 1 và lần 2 (trộm tài sản của ông Võ Ngọc Quang) ở tuổi chưa thành niên (dưới 18 tuổi), nhận thức có phần hạn chế, nên áp dụng chính sách xử lý người chưa thành niên theo quy định tại Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa người bị hại Phạm Thị Ngọc Lệ thừa nhận đã nhận lại tài sản là 02 chiếc xe đạp điện và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Trong giai đoạn điều tra người bị hại Võ Ngọc Quang yêu cầu Phạm Quốc Thành và Võ Đông N bồi thường số tiền 5.400.000 đồng, đến nay Thành và N chưa bồi thường (02 lần phạm tội này bị cáo chưa đủ 18 tuổi). Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Võ Ngọc Quang tự nguyện cho Phạm Quốc Thành và Võ Đông N tòan bộ số tiền thiệt hại là 5.400.000 đồng, nên ghi nhận sự tự nguyện của người bị hại Võ Ngọc Quang; Võ Đông N không phải bồi thường thiệt hại cho về

tài sản cho ông Võ Ngọc Quang và chấm dứt tư cách tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với ông Võ Đông Sương và Nguyễn Thị Gái (cha và mẹ của bị cáo N).

- Trong giai đoạn điều tra cũng như trong đơn xin xét xử vắng mặt, người bị hại Bùi Quốc Trung, yêu cầu Võ Đông N bồi thường dân sự số tiền 1.760.000 đồng (theo giá trị tài sản bị trộm cắp được định giá), đến nay Thành và N chưa bồi thường, do Thành đã bỏ trốn, nên trước mắt Võ Đông N phải bồi thường cho Bùi Quốc Trung toàn bộ thiệt hại về tài sản là 1.760.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay Võ Đông N chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường về thiệt hại tài sản của Bùi Quốc Trung. Lần phạm tội này bị cáo đã trên 18 tuổi, nên phải tự bồi thường, theo quy định tại khoản 1 Điều 586 Bộ luật dân sự năm 2015.

[6] Về tang vật chứng của vụ án:

- Sau khi định giá, Cơ quan Cảnh sát điều đã ra quyết định xử lý vật chứng và giao trả lại 01 xe đạp điện hiệu Ranger màu xám và 01 xe đạp điện hiệu Ranger màu đen cho người bị hại Phạm Thị Ngọc Lệ.

- Đối với tài sản là 05 cuộn dây điện Cadivil 2,5mm, mỗi cuộn dài 100 mét; 10 cuộn dây điện Cadivil 2,5mm, mỗi cuộn dài 100 mét và 400 mét dây Cadivil 2,5mm, loại Vcmd 2 x 1.5 (2x30/0.35): Sau khi mua được, Thanh đã đốt toàn bộ số dây điện nêu trên để lấy lõi đồng và bán phế liệu nên Cơ quan công an không thu hồi được.

- Đối với 01 cây kéo dài khoảng 20cm, cán có vỏ bọc nhựa màu đen và 01 cây kềm cắt phần cán có vỏ bọc nhựa màu đỏ mà các bị can sử dụng để đi cắt trộm dây điện và 01 thanh sắt dẹp dùng để mở khóa xe đạp điện, do sau khi đi trộm cắp tài sản Thành và N đã vứt bỏ mất nên Cơ quan công an không thu giữ được.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và án phí đân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[8] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát khu vực 14-Đtại phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật, nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Căn cứ vào:*** khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101, khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. ***Tuyên bố:*** bị cáo **Võ Đông N**, phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***

3. ***Xử phạt:*** bị cáo Võ Đông N **01(Một) năm (06) sáu tháng tù.** Thời gian tù tính từ ngày bị bắt 24/4/2025.

4. ***Phần trách nhiệm dân sự:*** áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 1 Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Võ Đông N phải có trách nhiệm bồi thường gía trị tài sản cho người bị hại Bùi Quốc Trung, với số tiền là **1.760.000 đồng** (Một triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án; Võ Đông N còn phải có trách nhiệm trả lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

5. ***Về án phí:*** áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. ***Về quyền kháng cáo:*** án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bị hại, báo cho họ biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/8/2025). Đối với người bị hại Bùi Quốc Trung vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND (tỉnh + khu vực 14-Lâm Đồng);
- Phân Trại Tạm giam khu vực số 3,
Trại Tạm giam số 3, Công an tỉnh Đ
- Bị cáo; bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Văn Thạch